

Năm 1963, khi mới ra trường làm y sĩ quân đội, An theo đơn vị tác chiến đến đóng quân tại Ngang Dừa, rồi tại Kiên Long thuộc đồng bằng Hậu Giang. Đây là hai quận ly được thành lập vào những năm thời Tổng Thống Diệm, qua chương trình Ấp Chiến Lược của ông Cố Văn Nhu.

Tại đơn vị đầu tiên này, An có quen với hai cố vấn người Mỹ. Một người là Đại Úy William More, mọi người khi thân mật gọi là Bill, người kia là Trung Sĩ Richard Johnson, tên thân mật là Dick. Anh này chuyên lo về liên lạc truyền tin với các lực lượng Hoa Kỳ, xin máy bay tản thương, tiếp liệu hoặc yểm trợ hỏa lực. Những tháng đầu, An giũ ý, chỉ giao thiệp lịch sự xã giao với hai người ngoại quốc này, sợ bị người chung quanh hiểu lầm, mang tiếng thân Mỹ. Họ vài lần xin thuốc đau bụng của An khi đi hành quân, dùng phải thực phẩm kém tinh khiết. An lâu lâu cũng nói chuyện với họ, để có dịp thực tập chút vốn liếng Anh ngữ hồi bấy giờ còn rất hạn hẹp của anh.

Thế rồi một hôm có một biến cố xảy ra. Từ đó An thấy quý mến người bạn Mỹ tên William More này và trở nên bạn khá thân.

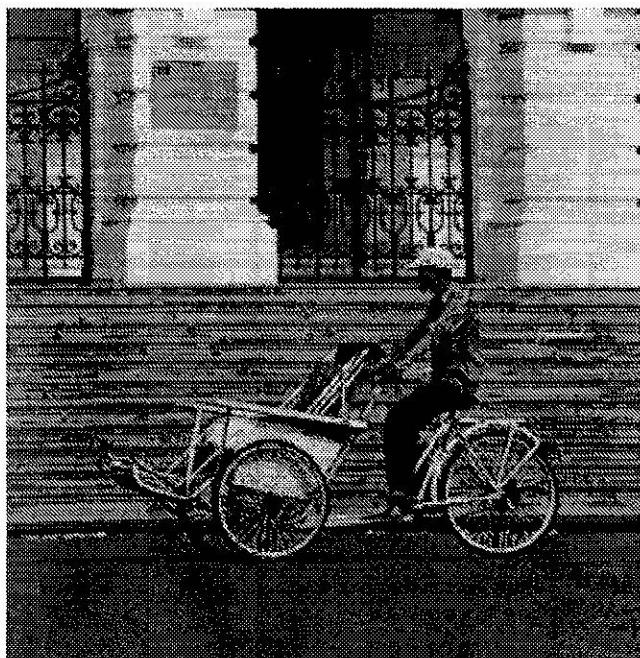
Hôm đó, Tiểu Đoàn Hai của Trung Đoàn đang một trân nặng và thắng lợi, bắt sống được một Tiểu Đoàn Trưởng của đối phương, cấp bậc Thượng Úy. Hắn được dẫn bắt về bộ chỉ huy Trung Đoàn, chờ trực thăng sẽ đem về Phòng Nhì Sư Đoàn. Trung Úy Hậu, trưởng ban tình báo của đơn vị An, đã biết nhiều về lý lịch của người tù binh này. Hắn có mật danh là *Anh Tư*, hay là *Tư Bụng*. Hắn ta thấp lùn, chỉ cao độ một thước năm mươi lăm phân, mập và có cái bụng lớn. Theo tin tức tình báo thì dù khi hành quân hay lúc ẩn náu, chiều tối nào hắn cũng uống hai chai bia 33. Có lẽ vì vậy bụng

hở lớn và cho hắn cái hồn danh như trên. Hắn ta tuổi độ ba mươi, tin tức cho biết hắn là một người chỉ huy giỏi, tránh khéo léo, chỉ khi nào tính toán thấy chắc thắng mới *chiu chơi* đúng độ với bên này. Có lẽ xui xẻo, vì bị lộ tin tức, đơn vị hắn lần này bị vây hãm nên thất trận.

Một chiếc trực thăng từ Bạc Liêu tới, mục đích chính là để dẫn giải người tù binh này về Sư Đoàn để khai thác tin tức. Vị Trung Tá Chỉ Huy Trưởng của đơn vị mời An tháp tùng về Bạc Liêu. Ông ta cần gặp vị Tư Lệnh và cũng nhân dịp về thăm vợ con. An cũng đi vì muốn gặp lại vài người bạn đồng nghiệp, nhất là bác sĩ Cầu, vị y-sĩ tiền nhiệm của An.

Trực thăng khởi hành, rồi từ từ lên tới cao độ trên hai ngàn bộ. Ở cao độ này, giảm thiểu nhiều được nguy hiểm do súng bên địch từ các làng mạc phía dưới bắn lên. Hai người xạ thủ Mỹ, giũ hai cây súng đại liên, ngồi ghế mỗi bên thân máy bay. An và vị Chỉ Huy Trưởng được nhường hai chỗ ngồi còn lại. Đại Úy More, Trung Úy Hậu, Trung Sĩ Johnson ngồi tạm trên sàn máy bay. Vì hay phải tản thương hoặc chuyển quân, các trực thăng đã được tháo gỡ nhiều ghế ngồi cho rộng chỗ. Tư Bụng cũng được cho ngồi trên sàn của thân trực thăng. Hai chân hắn bị cột bằng dây lồi tối, có để một khoảng dây ngắn giữa hai cổ chân, đủ để di chuyển với những bước nhỏ nhưng không thể trốn chạy được. Hai tay hắn bị còng bằng sắt, để ra phía trước. Hắn ngồi với vẻ mặt lạnh lùng.

Đã bay an toàn được trên hai mươi phút. Mọi người đang ngồi yên chờ đợi, mong chóng tới tĩnh ly nhỏ bé Bạc Liêu, gần kề Cà Mau. Thình lình với một tiếng héo lớn, Tư Bụng nhảy lên, dùng hai tay có còng sắt, choàng nhanh qua cổ Đại Úy More kẹp chặt rồi tung người ra khỏi khoang trống



ƯỚC MƠ VÀ HẠNH PHÚC

Trần văn Khang

Lời tác giả: Truyện ngắn dưới đây có những chi tiết do tưởng tượng. Nếu hoàn cảnh và danh tính của các nhân vật có sự trùng hợp ngoài đời thì chỉ là do ngẫu nhiên, ngoài ý muốn của người viết.

nhảy lên, dùng hai tay có còng sắt, choàng nhanh qua cổ Đại Úy More kẹp chặt rồi tung người ra khỏi khoang trống

gần bên, nơi sườn trực thăng, cửa lúc đó không đóng vì có đặt súng. Chuyện xảy ra quá bất ngờ. More do phản ứng, cổ bị đeo cứng nhưng hai tay vẫn tự do, nắm chặt vào hai cánh tay của Tư Bụng, thân hình ngắn lùn của hắn đang đưa lơ lửng cạnh thân máy bay. Johnson và Trung úy Hậu cũng nhanh nhẹn, mỗi người một tay thì nắm víu vào những chân ghế chỗ An và vị chỉ huy ngồi, tay còn lại thì nắm giữ mỗi người mỗi bên chân của More cho anh ta khỏi bị lôi kéo ra ngoài không trung, nếu rơi xuống chắc chắn sẽ chết nát thây cùng với Tư Bụng. An thấy chân ghế mình rung chuyển vì sức nặng, trì kéo của cả mấy người đeo vào. Rất may là chân ghế làm bằng kim loại nhẹ nhưng vững chắc, được gắn chặt chẽ và kỹ lưỡng bằng nhiều đanh ốc xuống sàn trực thăng. More một nửa lưng bị ưỡn ngược nơi cạnh sàn máy bay, mông và hai chân còn ở trong thân tàu và được níu kéo nắm giữ. An và vị chỉ huy, nhờ có đeo giây an toàn, cũng phụ nắm lấy vai của Hậu và Johnson, tiếp sức chịu đựng. Người xạ thủ gần More hét lên bằng tiếng Mỹ với More:

- Buông thẳng này ra, chúng tôi mới kéo anh vô được!

Nhưng More vẫn nắm chặt hai tay Tư Bụng. More không buông rời người tù binh, và cổ anh đang bị choàng chặt bởi chiếc còng sắt giữa hai cổ tay của Tư Bụng. Cuối cùng nhờ sự tiếp sức rất mạnh mẽ của người xạ thủ phía bên đối diện, Trung úy Hậu và Johnson kéo được More và luôn cả Tư Bụng vào trong thân máy bay.

Cổ của More phía trước bị trầy sát nặng, rướm máu vì cọ sát của chiếc còng sắt. Mặt More còn bị dồn máu, anh thở nhanh dồn dập. Nhưng anh ta là người chiến sĩ chuyên nghiệp, tỏ ra vẫn bình tĩnh sau khi thoát chết. Hậu như muốn bị sái cả một cánh tay, anh ta tát cho Tư Bụng một cái vào má khá mạnh, lấy thêm một chiếc còng nữa có sẵn ở ngang lưng, một khoen của còng mới này đem móc vào chiếc còng của Tư Bụng, bên khoen kia móc khóa vào một chân ghế chỗ An đang ngồi. An tự nhiên bây giờ giáp mặt với Tư Bụng, diện đối diện, và đây là lần đầu tiên anh phải tiếp cận với một người thuộc phái bên kia, gần gũi đến thế. An nhìn Tư Bụng hỏi:

- Tại sao anh làm vậy?

Tư Bụng đáp ngay:

- Tôi muốn phải giết được một tên Mỹ dù có chết.

More tay vừa xoa nắn cái cổ còn đau, vừa hỏi An



người tù binh nói gì. An dịch lại câu Tư Bụng vừa nói. More không giận, nói với An bằng tiếng Mỹ:

- Hắn cũng là một chiến sĩ thật sự.

Sau biến cố trên, An không biết và cũng không cần tìm hiểu gì thêm về vận mạng của Tư Bụng. Hắn có là “một chiến sĩ thật sự” như lời nói của More hay chỉ là một người cuồng tín, An cũng không buồn suy nghĩ làm gì cho bộn tâm.

Chuyện làm An thấy mến phục người chiến sĩ Hoa Kỳ tên William More là ngay đến lúc hiểm nguy gần kề cái chết, anh ta vẫn bình tĩnh, giữ lòng nhân đạo với người tù binh định sát hại anh, chỉ trong giây phút có thể kết liễu đời anh và luôn đời hắn. Với độ cao hai ngàn bộ, trước khi xuống tới đất chắc cũng có được vài phút ngắn ngủi trong không gian để suy nghĩ về cuộc đời, trước khi tan nát thịt xương cùng với nhau, cả hai người chiến binh Mỹ và Việt, quê hương cách nhau ngàn dặm, xa nhau cả một bán cầu. An từ đó có nhiều thiện cảm với More. An và ông ta không bàn chuyện gì thêm về Tư Bụng nữa, nhưng hai người trở

nên thân nhau hơn, có lẽ vì có chung một lần sinh tử trên máy bay trực thăng. Một dịp cùng về Sài Gòn, An mời More đi nghe nhạc Việt tại một phòng trà. More khen ngợi phụ nữ Việt Nam đẹp và hiền dịu. Anh nói là sau này sẽ lập gia đình với một thiếu nữ Việt Nam. More còn độc thân, cũng chỉ hơn An vài tuổi.

Khi đã quen nhau nhiều, An được biết More sanh trưởng tại Santa Barbara, California. Cha



anh là một Thiếu Tướng hồi hưu, trước đây từng tham dự chiến tranh tại Đại Hàn, cùng với tướng Mc Arthur. Từ nhỏ, More đã có quyết định theo binh nghiệp, muốn theo bước chân của cha. Tuy không nói ra, An biết More có hoài bão lớn, muốn trở thành một anh hùng. More tốt nghiệp West Point và tình nguyện sang Việt Nam tham chiến. An cũng được huấn luyện qua những khóa Biệt kích của Hoa Kỳ. Có lần More nói với An và Hậu là anh có thể sống còn cả tháng một mình trong rừng với một con dao, săn thịt thú rừng, ăn cây rau quả dại, dùng trăng sao định hướng để tìm đường về hoặc trốn tránh kẻ thù. An chỉ được huấn luyện căn bản về quân sự, nên nghe nói thế anh rất phục. Trung úy Hậu thì khác. Hậu cũng đã được huấn luyện gian khổ về tinh báu, thám kích nhảy dù vào các vùng địch. Hậu nói với More là nếu tìm được một món ăn nào mà More không dùng được như mọi người ở đây, thì phải chịu khao một chai Whisky. More vui vẻ nhận lời thách đố với tính cách thân hữu. Thế là nhiều lần thử thách do Hậu lo tổ chức, và lần nào An cũng được mời tham dự, chứng kiến và phải làm nhiệm vụ của một trọng tài công minh. Lần thử thách đầu tiên, Hậu tìm đâu được một con rùa, anh cho hấp muối. Với đủ rượu bia để bên, con rùa hấp còn nóng hổi, thơm mùi tiêu và hành hương, được đặt trên đĩa, bốn chân hướng lên trời. Có năm người tham dự "buổi tiệc". An chỉ nhẹ nhàng nhâm nhi một chân rùa. More bình thản lấy đầu rùa, chấm nước mắm me, ăn ngon lành. Thế là qua một lần thử thách. Hậu chuẩn bị lo cho lần thứ hai. Nhân viên của An bắt được một con rắn sọc dưa, to và dài ở ngay vòng đai doanh trại. Hậu xin con rắn, một phần cho nấu cháo, một phần xào lăn. More ăn rắn ngon lành và lại dễ dàng qua lần thử thách này. Hậu với lòng quyết thắng, tìm keo khác. Mùa lúa chín, cánh đồng đầy lúa thơm và những chú chuột đồng béo mập thật là nhiều. Dân miền quê bấy

chuột, làm sạch sẽ, ướp muối tiêu và nước tương, đem nướng thơm vàng và bán đầy ngoài chợ. Hậu cho mua về, để nguyên một con cả đầu đuôi trên đĩa, chung quanh tròn bày rất đẹp thịt chuột thái mỏng có rắc lá chanh cắt chỉ nhỏ sợi. More lại ăn thịt chuột một cách tự nhiên. Một hôm, có Cô giáo Hương, cháu Cụ Đồ Lâm đem cho An hai trái sầu riêng lớn. An và Hậu đem ra mời các sĩ quan trong bộ chỉ huy, và tất nhiên có cả vị cố vấn More tham dự. Mọi thấy mùi sầu riêng, More đã hơi nhăn chiếc mũi dài của anh. Hậu rất trịnh trọng đặt một múi sầu riêng vào một đĩa nhỏ, mời More dùng thử. Mọi người khác thích thú thưởng thức những múi sầu riêng chín cây, thật thơm ngon. Riêng More chỉ dùng dũa, nhấm được một chút sầu riêng bằng cỡ hạt đậu xanh, rồi nhăn mặt lắc đầu. Mãi tới keo thứ tư này, More mới thuavà Hậu rất đặc ý. Khi More đem một chai Whisky Johnny Walker nhän đèn ra, Hậu mời tất cả mọi người uống rượu mừng chiến thắng, nhậu cùng với củ kiệu, tôm khô và khô cá thiều. Thêm hai két bia. An còn nhớ rõ hôm đó anh bị khá say.

Một hôm, sau bữa ăn chiều rảnh rỗi, More cùng Johnson và An ngồi nói chuyện dời. Nhờ thực tập, nghe và nói thường, An ngữ của An đã khá tiến bộ. More hỏi ước vọng của An là gì. An nói anh chỉ mong đất nước sớm thanh bình, anh sẽ trở về đồi sống dân sự, xin vào ban giảng huấn của đại học với ước sau này sẽ là một giáo sư y-khoa. An hỏi More về mục tiêu cuộc đời của anh ta. More nói anh muốn trở



Sông rạch vùng đồng bằng sông Cửu Long

thành một vị chỉ huy giỏi của quân lực Hoa Kỳ, với hoài bão sẽ lên được cấp tướng như cha anh, hay tướng ba sao, bốn sao thì anh sẽ rất mãn nguyện. Nếu gặp cơ may, More mong làm được chuyện anh hùng như tướng Mc Arthur. Vì vậy, khác với An chỉ mong cho chóng kết liễu chiến tranh, More lại thấy chiến tranh là cơ hội để anh ta mau chóng thăng tiến trong quân đội và đi gần tới mục tiêu, ước vọng thành tướng lanh. An quay lại hỏi trung sĩ Johnson. Mộng ước của anh ta rất khiêm tốn. Johnson chỉ mong hết nhiệm

kỳ quân địch tại Việt Nam, rồi sẽ về Mỹ, nơi tiểu bang anh ở, tìm một việc làm tốt. Tiền dành dụm được khi lưu trú ở Việt Nam, anh sẽ mua một xe máy dầu lớn thật đẹp hiệu Harley Davidson, và một áo da màu đen. Mỗi cuối tuần hay khi có dịp nghỉ lâu hơn, anh sẽ cùng một đám bạn trung học ngày xưa, dùng mô-tô Harley phóng nhanh du hành trên các xa lộ rộng thênh thang của Mỹ quốc. Anh sẽ được gió mát thoái, được nhìn bụi đường bay, phóng khoáng hưởng mùi cỏ thơm của những đồng nội. Ba người trai trẻ, cùng ở một nơi tiềm đồn trong cuộc chiến Việt Nam, nhưng ba ước vọng thật là khác nhau.

An còn nhớ ngày More hết nhiệm kỳ lần đầu ở Việt Nam. Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn tổ chức một tiệc nhỏ tiễn hành. More nói một vài lời từ giã rất cảm động sau bữa ăn buổi tối. Rồi mọi người đi nghỉ ngơi. More mời An, Hậu và Johnson cùng một vị sĩ quan nữa chơi ca-tê là môn bài dễ dàng mà An đã chỉ cho More nhiều tháng trước. Đánh bài này chỉ để giải trí, mỗi người góp một đồng bạc Việt Nam mỗi ván bài, ai thắng thì được thu tiền. Hơn hai giờ khuya, mọi người muốn đi nghỉ. More năn nỉ An và Johnson là ngày mai More sẽ trên đường trở về nước, giờ đây anh có vô ghế bố nằm cũng không ngủ được đêm nay, vậy xin ngồi nói chuyện, đánh bài với anh ta cho đến sáng. An và Johnson nể lời người bạn cùng vào sinh ra tử trong những tháng qua, thức luôn đến lúc mặt trời mọc, uống cà phê cùng More. Trực thăng tới, An và mọi người tiễn More lên đường về tỉnh để rồi về quê hương Mỹ quốc của anh.

Thế rồi An được thuyên chuyển về Cần Thơ. Khoảng hai năm sau, một hôm không biết làm sao More biết được nơi An đang làm việc tại đơn vị mới, và tìm đến thăm. More cho biết đã tình nguyện sang Việt Nam tham chiến lần thứ hai. Người chiến sĩ Hoa Kỳ này, với hoài bão trở thành cấp tướng, đã nhớ chiến tranh như hổ nhớ rừng. More đã được thăng Thiếu Tá. Sau lần đó, An chưa có dịp nào gặp lại More.

*
* *

More đến phòng ăn của khách sạn gặp lại An sớm hơn dự liệu. Hai người bạn cũ, lâu ngày chưa gặp, uống rượu và dùng bữa ăn tối rất vui, ôn lại những kỷ niệm cũ của cả mấy chục năm xưa.

An hỏi thăm về đời binh nghiệp của More. More kể lại là vào nhiệm kỳ thứ hai của anh tại Việt Nam, anh đóng quân ở Lai Khê. More lập gia đình tại đây với một cô gái Việt, đúng như điều anh mong muốn, có được một người vợ Việt Nam. Được hơn một

năm, trong một cuộc pháo kích vào căn cứ Mỹ, cô vợ trẻ của More tử nạn. More như người mất hồn, đau khổ vì cuộc tình dở dang mới có, buồn nản về sự tàn nhẫn của chiến tranh. More phải được cho nghỉ và điều trị hơn ba tuần lễ về chứng trầm cảm, chán đời. Không ngờ một chuyên nghỉ tĩnh dưỡng nhỏ nhoi này lại ảnh hưởng lớn lao tới binh nghiệp và tương lai của More. Nước Mỹ sau đó đã không thắng trận tại Việt Nam, dân chúng Mỹ chán ghét cuộc chiến tranh quá hao tổn tài lực và nhân mạng lại kéo dài quá dai dẳng này. More ít năm sau về nước, cấp bậc chót anh được vinh thăng là Đại Tá. Sau nhiều năm, trong những bản đề nghị lên cấp tướng, tên của More bị ủy ban cứu xét loại ra. Lý do là More có hồ sơ bệnh lý, hồi chiến tranh Việt Nam đã phải điều trị *bệnh chán đời* tại một Bệnh viện Dã Chiến Hoa Kỳ. Ủy Ban tin rằng một sĩ quan cấp tướng, cần phải có nghị lực, cương quyết để lãnh đạo và chỉ huy, không thể có quá khứ mắc chứng thần kinh *Depression* được! More chán nản, mộng ước lên tướng không thành. Sẵn cha của anh, cựu Thiếu tướng, đã lớn tuổi, có một cửa tiệm lớn chuyên cung cấp các trang bị thể thao về Golf tại Coronado. Ông cho More kế nghiệp bán đồ và kinh doanh, chứ không phải kế nghiệp làm tướng lãnh! More lúc rảnh rang thì đi chơi Golf. Anh đã có vợ khác người Mỹ từ lâu, có vài người con đã trưởng thành và có hai cháu ngoại.

An cũng kể qua về cuộc sống của anh, ngày Sài Gòn thất thủ, cuộc di tản năm 1975 và đời sống tại Hoa Kỳ với những khó khăn lúc đầu.

An hỏi thăm về Trung sĩ truyền tin Johnson. More cho biết anh này sau nhiệm kỳ ở Việt Nam về, anh ta làm cơ khí viên cho một tiệm sửa xe lớn. Johnson mua được mô-tô Harley và áo da đúng như điều anh ta ước muốn.



Cầu khỉ

Một hôm, lái mô-tô du hành, anh ta tử nạn xe máy dầu trên một xa lộ vùng Michigan, từ nhiều năm trước.

An hối buồn khi nghe tin này. Anh thông thả hỏi More:

- Bạn có hoài bão trở thành tướng lãnh của một quân lực hùng mạnh nhất thế giới, nhưng梦 không thành. Tôi mong được làm giáo sư-y khoa của một nước Việt Nam nhỏ bé, cũng không xong. Sự nghiệp giảng huấn cao cấp nhất của đời tôi là khi ở Cần Thơ, làm tới chức giảng viên dạy học múa cô tá viên điêu duong, họ chỉ cần có bằng tiểu học là được nhận làm học viên. Riêng Johnson, đạt được ý nguyện khoác áo da, phỏng xe máy dầu Harley trên xa lộ, thì lại tử nạn. Theo bạn nghĩ, giữa ba người chúng ta, cùng ở một đơn vị ngày xưa, ai là người có hạnh phúc?

More đáp:

- Có một

mục tiêu ở đời, dù lớn hay nhỏ, hoàn tất được là hạnh phúc. Tôi nghĩ Johnson là người hạnh phúc nhất trong ba người chúng mình. Chỉ tiếc là anh ta đã chết khi đang có điều anh ước mơ.

An hỏi More, ngoài việc lo kinh doanh và chơi Golf, anh còn làm gì thêm không. More trầm ngâm một chút rồi trả lời:

- Tôi viết văn gần mươi năm nay, phần nhiều là các truyện ngắn, vài truyện dài về Việt Nam. Tôi có ước mơ mới là một truyện của tôi sẽ được thực hiện thành phim ảnh. Tôi đã gửi cả năm bảy bản thảo tới các hãng phim Warner Bros, Century... ở Hollywood, chưa truyện nào được thực hiện thành phim! Có lẽ chiến tranh Việt Nam là một vết thương cho dân tộc Mỹ, họ muốn quên đi hơn là nhắc tới. Và tôi sẽ lại có thêm một mộng ước không thành!

An tìm cách an ủi bằng những câu thơ của Xuân Diệu mà anh cố gắng dịch đại ý cho người bạn nghe:

- Một nhà thơ của nước tôi lại nghĩ khác. Nhiều khi những ước vọng không đạt được lại có một duyên vị gì hay hơn. Như một chuyện tình bị dang dở, một bức họa còn

thiếu vài nét chấm phá, một bản hòa tấu chưa xong, một câu chuyện thiếu đoạn kết, đôi khi làm cho chính mình hay người nghe, người xem có thêm nhiều suy nghĩ, nhiều tưởng tượng phong phú hơn.

More nói:

- Để tôi kể một câu chuyện về hạnh phúc do một nhà văn Anh Quốc viết lâu rồi cho bạn nghe. Câu chuyện có nhan đề là *Một Đêm Trăng*. Không biết bạn đã nghe qua



Xe lôi, một phương tiện chuyên chở của miền Tây

truyện này chưa?

An hình như có đọc ở đâu một truyện ngắn có đề tài tương tự. Nhưng anh lại đang vui, gặp bạn cũ, muốn nghe kể chuyện đời hay tiểu thuyết ngày xưa cũng được:

- Tôi không nhớ đã đọc chưa, xin bạn cứ vui lòng kể đi.

More nói:

- Câu chuyện đại khái như sau. Có một thiếu phụ trẻ đẹp, sống một mình tự lập trong một căn nhà xinh xắn, ít xóm giềng, gần bên bờ biển. Nàng có bạn và cũng có vài người tình. Một hôm nàng gặp một thanh niên khốn cùng, dơ dáy, vô gia cư, áo quần và râu tóc hết sức lôi thôi. Anh ta đang đói rách và đang đứng gần nhà nàng. Sẵn có tâm hồn lâng mạn, người thiếu phụ muốn làm một chuyện gì đẹp cho cuộc đời. Nàng cho người homeless vào nhà, rồi cho anh ta có cơ hội tắm gội, cạo râu, chải tóc sạch sẽ. Nàng cho anh ta một áo choàng sau khi tắm, áo dày bằng bông gòn để mặc cho ấm áp. Xong nàng ngồi nói chuyện, đem rượu ngon và dọn một bữa ăn thật đầy đủ, có cả steak nướng lò, mùi vị thơm đặc sắc cho người vô gia cư. Anh

chàng này, sau khi được sạch sẽ, có rượu ngon, món ăn tốt cảm thấy hạnh phúc, diện mạo đã thay đổi, và trông khá bảnh trai. Anh nói anh ta là một nghệ sĩ. Sắc máu lảng漫, thích những cuộc phiêu lưu tình cảm, nàng có một vài cử chỉ thân mật và khêu gợi. Nàng cũng nghĩ là đã thương người, thì nên hiến tặng cho anh chàng nghệ sĩ nghèo khổ nhưng bây giờ trông cũng đáng yêu này được hoàn toàn sung sướng trong một đêm trăng. Thế là hai người vô phòng ngủ của nàng và yêu nhau thật nồng nàn say đắm nhiều lần đến quá nửa đêm. Mặt trăng tròn đẹp, cao và trong sáng trên bầu trời ngoài biển cả, chênh chêch soi chiếu một cách thơ mộng cảnh hai người yêu nhau. Sau những màn yêu đương nóng bỏng, chàng ngồi đáng suy nghĩ, tìm thuốc lá của nàng để hút, chắc như muốn tận hưởng dư vị của những phút giây hoan lạc vừa được nàng ân sủng. Khi tìm hộp quẹt để châm điếu thuốc, chàng mở ngăn kéo đầu giường của nàng. Hộp quẹt không thấy, chỉ thấy một cây súng lục nhỏ nàng có sẵn để khi cần tự vệ hay khi gặp biến cố sẽ dùng tới phòng thân. Anh ta cầm khẩu súng lên ngắm nghía, còn nàng thì lại sợ hãi, tim đập nhanh, lo sợ anh chàng vô gia cư này sẽ giết nàng và cướp đồ. Nhưng người nghệ sĩ vô gia cư nói rất êm dịu: "Tôi đang ở cảnh khốn cùng, đói khổ và rách rưới, không nhà ở. Cô đã cho tôi tiện nghi tắm gội, thức ăn ngon, áo ấm mặc, đêm nǎm êm và luôn cả yêu thương đến tận cùng. Cuộc đời tôi chắc không bao giờ có thể sung sướng hơn lúc này nữa, không bao giờ tôi có được một đêm trăng khác đẹp như đêm trăng hôm nay. Tôi muốn chết trong hạnh phúc". Nói xong anh từ tốn để nòng súng lên đầu, bên thái dương, bình thản bóp cò, tự kết liễu đời mình trước mặt người đàn bà trẻ đẹp đã làm ơn hiến tặng cho anh nhiều thứ, kể cả yêu thương, trong một đêm trăng sáng tuyệt vời.

More nói tiếp:

- Vì vậy lúc nãy tôi nói với bạn: Johnson là người hạnh phúc, đã thực hiện trọn vẹn ước mơ của đời anh. Chết trong ước mơ.

An nghĩ thầm các ông văn sĩ, thi sĩ thật là lầm cẩm. An cười và nói với bạn:

- Riêng tôi không muốn chết trong hạnh phúc theo kiểu Johnson hay là như ông nghệ sĩ vô gia cư kia đâu.

Câu chuyện giữa An cùng More vui và kéo dài đến nửa khuya. An không ngờ hai người đã uống cạn hai chai rượu nho Chardonnay. An thấy rượu hôm nay sao ngon một cách lạ thường. Chắc phải là rượu Pháp. An cầm chai rượu đã cạn lên để xem nhãn hiệu, hy vọng nhớ tên rượu và xuất xứ, lần sau sẽ gọi uống nữa. An

Lời hay Ý đẹp

- * Trách bạn ở chỗ vắng, khen bạn ở chỗ đông.
- * Tình yêu là nguồn vui ngọt ngào nhất và là sự thông khổ đà man nhất.
- * Âm nhạc khơi ngọn lửa trong tim người đàn ông và dâng lè lên mắt người đàn bà.
- * Người ta thường phán đoán ở bê ngoài hòn là bẩn chất. Tất cả mọi người đều có mắt, nhưng ít ai có được phần thiên bẩm hiểu thấu sâu xa.
- * Thà có bạn mới hơn là kẻ thù cũ.

ngạc nhiên, chai rượu sản xuất từ Vineyard Bernado, ngay tại San Diego, thành phố đẹp nơi anh đang sống an bình với vợ con. Tôm hùm rất ngọt và chắc thịt cũng như cá Sea Bass thơm ngon hôm nay anh dùng, chủ nhà hàng cho biết, cũng từ Pacific Ocean, chà lưỡi được rất tươi, fresh catch of the day, tại vùng biển San Diego, ngay trước nhà anh. An thầm nghĩ cần gì phải có rượu xuất xứ từ Pháp, và đâu phải cầu kỳ đòi hỏi món Australian Lobster nhập cảng. Những món ăn ngon nhiều khi có ngay tại nơi chốn mình đang ở, và hạnh phúc cũng vậy, nhiều khi đang ở trong tầm tay với, hay là mình đang có trong tay mà không biết.

Khi An từ giã người bạn cũ, anh ân cần hẹn sớm gặp lại. An nói thêm:

- Lần sau gặp bạn, vợ chồng tôi sẽ mời bạn và gia đình dùng cơm tối tại một tiệm ăn Việt Nam khá đặc sắc ở Del Mar. Có thật nhiều món ăn thuần túy của nước tôi bạn đã dùng thời xa xưa. Tôi bảo đảm sẽ không có món rùa, món rắn hay món chuột. Nhưng có thể có món Kem Sầu Riêng. ■

